
Bản án số: 06/2025/HS-ST
Ngày: 06-02-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ VĨNH CHÂU, TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán -Chủ tọa phiên tòa: Ông Dương Chiêu Hùng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Trịnh Văn Lộc**

Ông Thái Trung Nghĩa

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Hồng Nhi – Thư ký Toà án nhân dân thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Vĩnh Châu tham gia phiên tòa:
Ông Trần Thanh Duẩn – Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 02 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân thị xã V, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 02/2025/TLST-HS ngày 09 tháng 01 năm 2025; theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2025/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 01 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. Liêu Minh H, sinh ngày 06/02/2004 tại huyện T, tỉnh Sóc Trăng. Nơi cư trú: ấp C, xã T, huyện T, tỉnh Sóc Trăng; Nghề nghiệp: không nghề nghiệp; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Khmer; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Liêu Sự, sinh năm 1978 (còn sống) và bà Trà Thị H1, sinh năm 1976 (còn sống); Vợ và con không có; Tiền án: 01; Tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 01/11/2024 và chuyển tạm giam cho đến nay (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- Người bào chữa cho bị cáo Liêu Minh H: ông Nguyễn Phong V – Trợ giúp viên pháp lý - thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh S (có mặt)

2. Thái Văn Chí T, sinh ngày 28/5/2002 tại huyện L, tỉnh Sóc Trăng. Nơi cư trú: ấp P, xã L, huyện L, tỉnh Sóc Trăng; Nghề nghiệp: làm công; Trình độ học vấn: 4/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Thái Văn T1, sinh năm 1981 (còn sống) và bà Lý Thị V1, sinh năm 1975 (còn sống); Vợ Đặng Thị Hiền T2, con Đặng Thanh H2, sinh năm 2024; Tiền án:

không; Tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 01/11/2024 và chuyển tạm giam cho đến nay (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông Liêu S, sinh năm 1978; địa chỉ: ấp C, xã T, huyện T, tỉnh Sóc Trăng. (có mặt).

2. Bà Trà Thị H1, sinh năm 1976; địa chỉ: ấp C, xã T, huyện T, tỉnh Sóc Trăng. (có mặt).

- *Người phiên dịch tiếng Khmer:* Ông Triệu L – Nơi công tác: Hòa giải viên Tòa án nhân dân thị xã Vĩnh Châu (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ 30 phút, ngày 31 tháng 10 năm 2024, Tổ tuần tra đảm bảo an ninh trật tự thuộc Công an P, thị xã V tiến hành tuần tra thuộc khóm C, Phường B, thị xã V, tỉnh Sóc Trăng thì phát hiện đối tượng Liêu Minh H đang điều khiển xe mang biển kiểm soát: 83H2 - 0642 chở theo phía sau là Thái Văn Chí T, có biểu hiện nghi vấn nên tổ tuần tra yêu cầu dừng xe mô tô lại để kiểm tra, qua kiểm tra lực lượng Công an phát hiện 01 bịch nylon có vai xách, bên trong có chứa 01 bịch nylon màu trắng trong suốt được hàn kín hai đầu, bên ngoài được quấn bằng băng keo màu đen bên trong có chứa chất tinh thể rắn màu trắng, nghi là ma túy đá và được lực lượng Công an tiến hành niêm phong lại, rồi lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Liêu Minh H và Thái Văn Chí T về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Tại cơ quan điều tra được biết Liêu Minh H và Thái Văn Chí T là người nghiện ma túy, loại ma túy mà H và T sử dụng là ma túy đá, hình thức sử dụng là hút. Để có ma túy sử dụng, H và T đã hùn tiền lại với nhau để mua ma túy của những người lạ mặt (không biết họ tên và địa chỉ cụ thể), nhằm mục đích để sử dụng, cụ thể như sau: Vào ngày 30 tháng 10 năm 2024, Thái Văn Chí T đi từ nhà tại ấp P, xã L, huyện L, tỉnh Sóc Trăng một mình đi đến nhà ngoại của T, tại ấp C, xã T, huyện T, tỉnh Sóc Trăng để chơi. Tại đây, T đã gặp được Liêu Minh H, lúc này H rủ T mỗi người hùn tiền với nhau người 300.000 đồng, tổng cộng là 600.000 đồng để mua ma túy đá sử dụng chung với nhau thì T đồng ý. T đã đưa cho H với số tiền 300.000 đồng, sau khi nhận tiền từ T xong thì H một mình điều khiển xe mang biển số 83H2 - 0642 đi trên đường T đến khu vực công ty T3, thuộc ấp H, xã T, huyện T, tỉnh Sóc Trăng thì gặp một người nam có tên L1 (không biết họ tên và

địa chỉ cụ thể), lúc này H hỏi mua 600.000 đồng ma túy đá thì L1 đồng ý bán, nên L1 đã lấy 01 bịch ma túy đá bán cho H, sau khi mua ma túy đá xong thì H cất giấu ma túy đá vào trong người, rồi một mình điều khiển xe mô tô mang biển số 83H2 - 0642 đem ma túy đá đi về tìm gặp T, khi gặp nhau thì H và T đã cùng nhau đi đến một con hẻm vắng người tại ấp C, xã T, huyện T, tỉnh Sóc Trăng để cùng nhau sử dụng chung ma túy; sau khi sử dụng ma túy chung với nhau xong thì số lượng ma túy còn dư lại H đã lấy hột quạt gas để hàn kín lại rồi cất giấu trên xe mô tô mang biển số 83H2 - 0642. Đến ngày 31 tháng 10 năm 2024, H điều khiển xe mô tô mang biển số 83H2 - 0642 đi đến tìm gặp T để rủ nhau đi qua địa phận Phường B, thị xã V để tìm mua gà đá, trước khi đi thì H nói với T là đem ma túy đá theo để H và T tìm nơi vắng người cùng nhau sử dụng thì T đồng ý, nên lúc này H lấy bịch ma túy đá móc vào giá treo đồ bên trái trên bửng xe mô tô rồi điều khiển xe chở T ngồi phía sau đi qua địa phận Phường B, thị xã V, khi đến khu vực khóm C, Phường B, thị xã V, tỉnh Sóc Trăng thì bị lực lượng Công an Phường 2, thị xã V đang đi tuần tra phát hiện có biểu hiện nghi vấn nên lực lượng Công an P, thị xã V đã yêu cầu H và T dừng phương tiện lại để kiểm tra thì phát hiện tại vị trí móc treo đồ bên trái trên bửng xe mô tô mang biển số 83H12 - 0642 do H điều khiển chở T có để 01 bịch ma túy đá, nên lực lượng Công an P, thị xã V đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Liêu Minh H và Thái Văn Chí T về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Tại Bản kết luận giám định số 215, ngày 07 tháng 11 năm 2024, của Phòng K Công an tỉnh S, kết luận: Mẫu tinh thể rắn màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng là 0,9279 gam, loại methamphetamine.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã V và tại phiên tòa các bị cáo Liêu Minh H và Thái Văn Chí T đã tự khai nhận: Vào ngày 30/10/2024 cả hai có hùn tiền mua ma túy về sử dụng, khi sử dụng xong phần còn lại H cất giữ; đến ngày 31/10/2024 H điều khiển xe biển kiểm soát 83H2-0642 chở theo T đi đến địa phận Phường B, thị xã V có mang theo phần ma túy còn lại đang cất giữ treo bên bửng xe, mục đích rủ nhau qua V tìm mua gà đá và tìm chỗ cùng nhau sử dụng ma túy; khi đến Phường B, thị xã V thì bị lực lượng Công an Phường 2 tiến hành kiểm tra và phát hiện có tàng trữ trái phép chất ma túy nên bị lập biên bản bắt người phạm tội quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Tại bản Cáo trạng số 07/CT-VKS-VC ngày 08/01/2025 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng truy tố các bị cáo Liêu Minh H và Thái Văn Chí T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản

1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Vĩnh Châu vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Liêu Minh H và Thái Văn Chí T tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Đối với bị cáo Liêu Minh H áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, khoản 2 Điều 56, Điều 58, khoản 5 Điều 65, khoản 1 Điều 38 và Điều 17 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Xử phạt bị cáo Liêu Minh H từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù và tổng hợp hình phạt 09 tháng tù của bản án số 33/2023 ngày 10/8/2023 của Tòa án nhân dân huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng; Đối với bị cáo Thái Văn Chí T áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51, Điều 58, khoản 1 Điều 38 và Điều 17 của Bộ luật Hình năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Xử phạt bị cáo Thái Văn Chí T từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù.

- Về xử lý vật chứng, đại diện Viện kiểm sát đề nghị:

- + Tịch thu tiêu hủy khối lượng ma túy là vật chứng của vụ án thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành 0,8857 gam tinh thể rắn màu trắng được hoàn lại sau giám định được niêm phong bằng giấy trắng và băng keo không màu trong phong bì màu vàng, bên ngoài ghi "Phiếu niêm phong, vụ số 215/2024, ngày 14/11/2024".

- + Hoàn trả cho bị cáo Liêu Minh H tiền Việt Nam là 132.000 đồng.

- + Đối với vật chứng là 01 xe mô tô mang biển kiểm soát 83H2 - 0642, 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, không liên quan đến hành vi phạm tội nên Cơ quan Cảnh điều tra Công an thị xã V ra quyết định xử lý bằng hình thức trả lại cho ông Liêu S và bà Trà Thị H1.

Tại phiên tòa, các bị cáo Liêu Minh H và Thái Văn Chí T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Nhất trí với lời luận tội của vị đại diện Viện kiểm sát. Các bị cáo không tranh luận, không bào chữa cho mình.

Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo Liêu Minh H, ông Nguyễn Phong V – Trợ giúp viên pháp lý Nhà nước trình bày: Thống nhất với bản Cáo trạng viện kiểm sát truy tố, bị cáo H là người dân tộc khmer, trình độ nhận thức pháp luật còn hạn chế, tại phiên tòa bị cáo biết ăn năn hối cải, nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo theo mức đầu khung của Viện kiểm sát đề nghị là 02 năm tù, tổng hợp 09 tháng tù của Bản án số 33/2023/HSST ngày 10/8/2023

của Tòa án nhân dân huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng. Tổng cộng là 2 năm 09 tháng tù.

Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Liêu S trình bày: Thống nhất với ý kiến của bị cáo Liêu Minh H là con ruột của ông S vừa trình bày, ngoài ra ông không có trình bày gì thêm.

Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Trà Thị H1 trình bày: Thống nhất với ý kiến của bị cáo Liêu Minh H là con ruột của bà H1 vừa trình bày, ngoài ra bà không có trình bày gì thêm.

Bị cáo Liêu Minh H nói lời sau cùng: bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm được trở về với gia đình.

Bị cáo Thái Văn Chí T nói lời sau cùng: bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm được trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã V, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Vĩnh Châu, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, đã thực hiện đều hợp pháp. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Liêu Minh H và bị cáo Thái Văn Chí T đều thừa nhận:

[2.1] Ngày 30 tháng 10 năm 2024, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên các bị cáo đã hùn tiền với nhau mỗi người 300.000 đồng để mua ma túy về sử dụng tại ấp C, xã T, huyện T, tỉnh Sóc Trăng, sau đó bị cáo H một mình điều khiển xe mô tô mang biển số 83H2 - 0642 đi trên đường T đến khu vực công ty T3, thuộc ấp H, xã T, huyện T, tỉnh Sóc Trăng thì gặp một người nam có tên L1 (không biết họ tên và địa chỉ cụ thể), lúc này bị cáo H hỏi mua được 600.000 đồng ma túy đá, sau khi mua ma túy đá xong bị cáo H đem ma túy đá đi về để cùng bị cáo T sử dụng tại một con hẻm thuộc ấp C, xã T, huyện T, tỉnh Sóc Trăng. Sau khi cả hai bị cáo sử dụng

ma túy đá xong, số lượng ma túy còn dư lại bị cáo H cất giấu trên xe mô tô mang biển số 83H2 - 0642, đến ngày 31 tháng 10 năm 2024, bị cáo H điều khiển xe mô tô mang biển số 83H2 - 0642 chở theo bị cáo T đi qua địa phận Phường B, thị xã V để tìm mua gà đá thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, có tổng khối lượng là 0,9279 gam, loại methamphetamine.

[2.2] Khi thực hiện hành vi phạm tội thì giữa các bị cáo không có bàn bạc, phân công vai trò chặt chẽ, nên các bị cáo phạm tội không thuộc trường hợp phạm tội có tổ chức mà phạm tội thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn. Trong đó vai trò của từng bị cáo như sau: Đối với bị cáo Liêu Minh H là người khởi xướng và là người đi mua ma túy về sử dụng, còn bị cáo Thái Văn Chí T là người giúp sức đã hùn tiền mua ma túy và cùng nhau sử dụng.

[2.3] Đánh giá về tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội của các bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo Liêu Minh H và bị cáo Thái Văn Chí T là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội. Methamphetamine là chất gây nghiện, gây nguy hại cho cơ thể người sử dụng, ảnh hưởng đến sự phát triển lành mạnh của các thế hệ sau, ảnh hưởng đến kinh tế của cả xã hội. Đây cũng là nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn trong xã hội. Vì vậy, các bị cáo phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về hành vi mà các bị cáo đã gây ra.

[3] Xét về nguyên nhân, điều kiện phạm tội của bị cáo Liêu Minh H và Thái Văn Chí T, Hội đồng xét xử nhận thấy: Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên khi các bị cáo gặp nhau ở khu vực ấp C, xã T, huyện T thì các bị cáo hùn tiền với nhau để mua ma túy về sử dụng, sau khi sử dụng xong số ma túy còn lại cất trên xe và ngày hôm sau 31/10/2024 các bị cáo trên đường di chuyển đến Phường B, thị xã V thì bị tổ tuần tra kiểm tra khám xét và bắt quả tang về hành vi tàng trữ 0,9279 gam ma túy (Khối lượng còn lại sau giám định là 0,8857 gam).

[3.1] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[3.2] Đối với bị cáo Liêu Minh H là người giữ vai trò chính trong vụ án bị cáo là người chủ động rủ bị cáo T hùn tiền đi mua ma túy về sử dụng và bị cáo là người trực tiếp đi mua ma túy. Trước khi phạm tội, bị cáo có 01 tiền án vào ngày 10/8/2023 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng xử phạt 09 tháng tù về tội trộm cắp tài sản, nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 18 tháng, đến lần phạm tội này bị cáo chưa chấp hành xong thời gian thử thách lại thực hiện hành vi phạm tội mới nên thuộc trường hợp tái phạm, về tiền sự bị cáo không

có. Bị cáo có 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nhận thức được việc làm sai trái của mình và là người dân tộc Khmer nhận biết pháp luật còn hạn chế. Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự này được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử cần áp dụng thêm khoản 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt 09 tháng tù của bản án hình sự số 33/2023 ngày 10/8/2023 của Tòa án nhân dân huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng.

[3.3] Đối với bị cáo Thái Văn Chí T là đồng phạm tích cực trong vụ án khi bị cáo H rủ hùn tiền mua ma túy là bị cáo đồng ý ngay để H mua ma túy về cùng sử dụng chung thuộc đồng phạm giản đơn do không có phân công cấu kết chắc chắn. Trước khi phạm tội, bị cáo T không có tiền án, tiền sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nhận thức được việc làm sai trái của mình. Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự này được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng đã nêu và lời luận tội của vị đại diện Viện kiểm sát. Đối chiếu hành vi phạm tội của bị cáo Liêu Minh H và bị cáo Thái Văn Chí T thực hiện vừa nêu trên với các quy định của Bộ luật Hình sự thì bị cáo Liêu Minh H và bị cáo Thái Văn Chí T đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Viện kiểm sát nhân dân thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng truy tố các bị cáo theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội.

[5] Về xử lý vật chứng:

+ Cần tịch thu tiêu hủy khối lượng ma túy là vật chứng của vụ án thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành 0,8857 gam tinh thể rắn màu trắng được hoàn lại sau giám định được niêm phong bằng giấy trắng và băng keo không màu trong phong bì màu vàng, bên ngoài ghi "Phiếu niêm phong, vụ số 215/2024, ngày 14/11/2024". Đối với số tiền 132.000 đồng không phải phạm tội mà có nên cần trả lại cho bị cáo H.

+ Đối với vật chứng là 01 xe mô tô mang biển kiểm soát 83H2 - 0642, 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, không liên quan đến hành vi phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã V ra quyết định xử lý bằng hình thức trả lại cho ông Liêu S và bà Trà Thị H1.

[6] Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 14 nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Thái Văn Chí T là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng). Bị cáo Liêu Minh H là người dân tộc thiểu số, sống ở xã có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn xin miễn án phí nên bị cáo H được miễn án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; khoản 2 Điều 56; Điều 58; khoản 5 Điều 65; khoản 1 Điều 38; Điều 17 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố: Bị cáo Liêu Minh H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Liêu Minh H 2 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Tổng hợp hình phạt 09 (chín) tháng tù tại Bản án hình sự sơ thẩm số 33/2023/HSST ngày 10/8/2023 của Tòa án nhân dân huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 03 (ba) năm 05 (năm) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày 01 tháng 11 năm 2024.

2. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 58; khoản 1 Điều 38 và Điều 17 của Bộ luật Hình năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố: Bị cáo Thái Văn Chí T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Thái Văn Chí T 02 (hai) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày 01 tháng 11 năm 2024.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm a khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

+ Tịch thu tiêu hủy khối lượng ma túy là vật chứng của vụ án thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành 0,8857 gam tinh thể rắn màu trắng được hoàn lại sau giám định và được niêm phong bằng giấy trắng, băng keo không màu trong phong bì màu vàng, bên ngoài ghi "Phiếu niêm phong, vụ số 215/2024, ngày 14/11/2024".

+ Hoàn trả cho bị cáo Liêu Minh H tiền Việt Nam là 132.000 đồng (một trăm ba mươi hai nghìn đồng).

Theo phiếu nhập kho số 19 ngày 10 tháng 01 năm 2025 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng.

4. Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố hình sự năm 2015 và điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 14 nghị số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường Quốc hội việc quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Thái Văn Chí T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng). Bị cáo Liêu Minh H được miễn án phí.

5. Về quyền kháng cáo: Báo cho bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa tuyên án để yêu cầu Tòa án cấp trên xét xử lại theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận

- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND thị xã Vĩnh Châu;
- Cơ quan THAHS CA thị xã Vĩnh Châu;
- Chi cục THADS thị xã Vĩnh Châu;
- CQĐT CA thị xã Vĩnh Châu;
- Sở TP tỉnh Sóc Trăng;
- Bị cáo;
- Phòng KTNV và THA TAND tỉnh ST;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Dương Chiêu Hùng